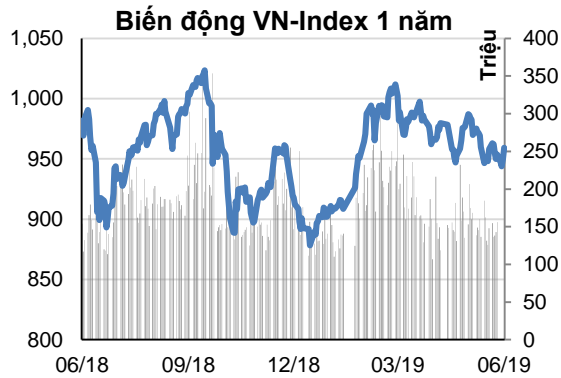


Biến động thị trường

	20/06	1T (%)	3T (%)
VN Index	959.18	-2.8%	-4.3%
GTGD	4,286	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-10	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	20/06	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.233%	3.282%	3.175%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.650%	3.642%	3.462%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.703%	4.790%	4.818%
Dầu WTI (USD/thùng)	55.28	63.1	59.83
Vàng (USD/oz)	1,383	1,278	1,313



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thông điệp từ Fed thúc đẩy thị trường bất phá

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì đà tăng nhờ thông điệp tích cực từ FED.

Vào thứ tư, FOMC quyết định giữ nguyên lãi suất trong vùng 2.25% đến 2.5%. Bên cạnh đó, Fed cũng phát đi tín hiệu sẽ cắt giảm lãi suất trong tương lai nếu điều kiện kinh tế chậm lại. Tuy nhiên, Fed không kỳ vọng sẽ có bất kỳ một đợt tăng lãi suất nào cho đến năm 2020.

Chỉ số VN-Index tăng 1.00%, đóng cửa ở mức 959 điểm với thanh khoản đạt 144 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 4,286 tỷ đồng giá trị.

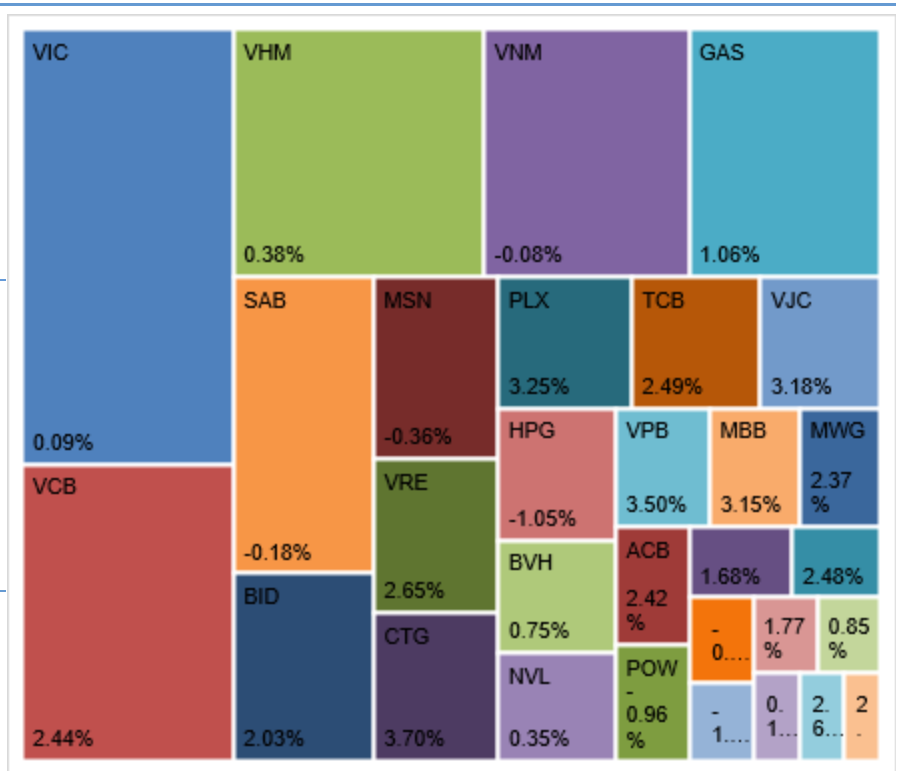
Ngân hàng, dầu khí dẫn dắt xu hướng với tâm điểm từ CTG (+3.7%), VCB (+2.4%), BID (+2.0%), MBB (+3.1%), VPB (+3.5%), GAS (+1.1%), PVD (+2.8%) và PLX (+3.3%).

Ngoài ra, FPT, MWG, PNJ, SSI, VJC và VRE trong rổ VN30 cũng có diễn biến tích cực hơn thị trường chung.

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều bán ròng với giá trị 10 tỷ đồng trên sàn HSX. VHM, VNM và HDB bị bán ra nhiều nhất với giá trị là 75 tỷ đồng, 58 tỷ đồng và 11 tỷ đồng. Ở chiều mua, E1VFN30, VJC và VIC đứng đầu danh sách.

Nhận xét thị trường: Trong ngắn hạn, mẫu hình đảo chiều Morning Star đã được xác nhận. Rủi ro không còn quá lớn, do đó chúng tôi kỳ vọng thị trường tiếp tục phục hồi phiên hôm nay.

Bản đồ giao dịch



Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	959.18	9.49	1.0%	SL CP tăng giá	188
KLGD ('000 cổ phiếu)	144,712	0	0.0%	SL CP giảm giá	116
GTGD (tỷ VND)	4,286	1,073	33.4%	SL CP không đổi	75

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	71,500	1,700	1.88
CTG	21,000	750	0.83
PLX	63,500	2,000	0.77
BID	32,650	650	0.66
GAS	104,800	1,100	0.63

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
HPG	23,600	-250	-0.159
POW	15,500	-150	-0.105
MSN	82,500	-300	-0.104
SAB	275,000	-500	-0.096
BHN	92,000	-1,200	-0.083

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	30,300	12.18	364.5
VNM	123,300	1.01	124.6
VHM	78,400	1.56	122.6
CTG	21,000	5.39	111.5
HPG	23,600	4.37	103.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	3.1%	0.85
Tài chính	2.3%	5.33
TD không thiết yếu	1.8%	0.49
CNTT	1.6%	0.14
Công nghiệp	1.5%	1.21

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	-0.3%	-0.06
TD thiết yếu	-0.1%	-0.24

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	105.06	1.29	1.2%	SL CP tăng giá	107
KLGD ('000 cổ phiếu)	29,387	10,092	52.3%	SL CP giảm giá	69
GTGD (tỷ VND)	373	103	38.3%	SL CP không đổi	190

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	29,600	700	0.91
DBC	23,800	2,000	0.13
SHB	7,100	100	0.11
PVS	23,000	400	0.10
PVI	37,100	1,200	0.05

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DNP	13,600	-1,300	-0.07
DGC	27,700	-800	-0.06
VGS	8,700	-600	-0.02
TKC	17,500	-1,900	-0.02
SHS	10,300	-100	-0.01

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	23,000	3.84	87.8
ACB	29,600	1.43	42.0
VCG	27,900	1.13	31.4
NVB	8,300	2.47	20.0
TNG	19,000	0.83	15.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	5.5%	0.03
Khác	4.7%	0.02
Tài chính	2.0%	1.06
Năng lượng	1.2%	0.10
TD không thiết yếu	1.0%	0.03

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Dịch vụ tiện ích	-0.7%	0.00
Bất động sản	-0.3%	-0.9%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,400	60.2	3.2	57.0
VJC	123,300	26.1	2.1	24.0
VIC	116,000	28.4	14.2	14.2
VCB	71,500	46.1	34.6	11.5
BVH	80,400	16.4	5.4	11.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VHM	78,400	31.1	106.9	-75.8
VNM	123,300	48.3	106.5	-58.2
HDB	26,900	2.9	14.8	-11.9
SBT	17,150	0.3	11.6	-11.3
BMI	23,050	0.0	8.1	-8.1

HNX

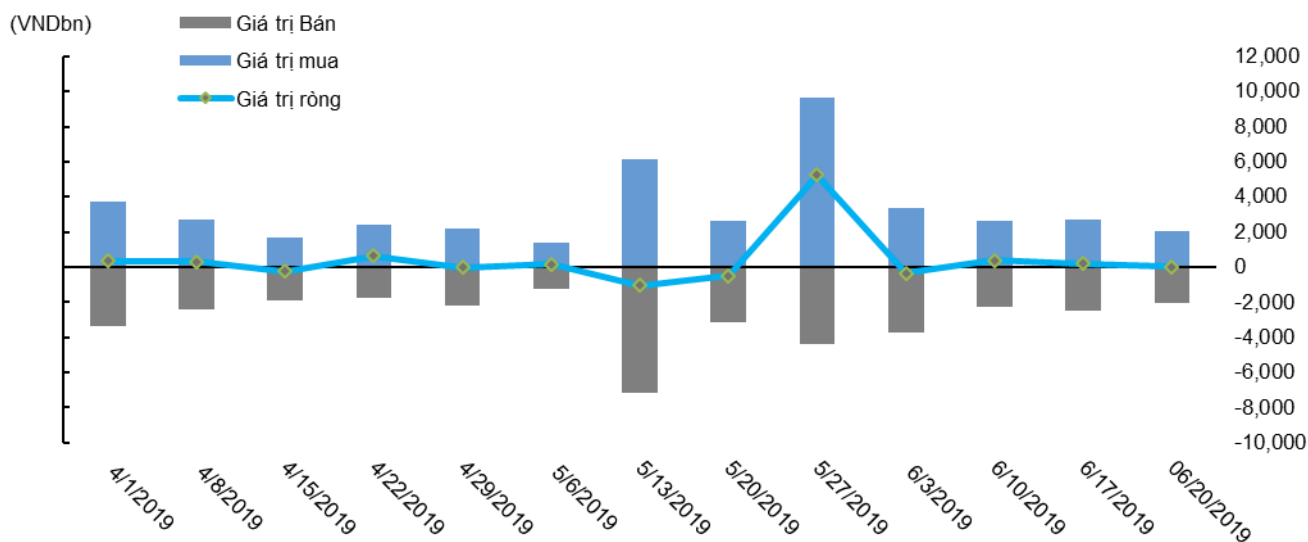
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	23,000	1.6	0.5	1.1
SHB	7,100	0.4	0.0	0.4
TIG	3,600	0.2	0.0	0.2
TTT	51,000	0.2	0.0	0.2
SRA	13,000	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
TNG	19,000	0.1	0.9	-0.8
CEO	11,600	0.0	0.8	-0.8
DBC	23,800	0.0	0.7	-0.7
WCS	163,900	0.0	0.0	0.0
WCS	163,900	0.0	0.0	0.0

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
21/06/2019	21/06/2019	ASA	Upcom	Giao dịch 10,000,000 cổ phiếu đăng ký giao dịch
21/06/2019	10/07/2019	GND	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,100đ/cp)
21/06/2019	21/06/2019	IVS	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
21/06/2019	21/06/2019	SDP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.